|  |  |
| --- | --- |
| BCĐ PHÒNG, CHỐNG COVID-19 TỈNH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TIỂU BAN THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /BC-TBTTTT | *Đồng Tháp, ngày tháng 11 năm 2021* |

**BÁO CÁO NHANH**

**Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 28/11/2021**

**1. Kết quả xét nghiệm**

***1.1.***Trong ngày đã xét nghiệm **14.420 người**, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 9.022 người với 4.928 mẫu (4.242 mẫu đơn, 686 mẫu gộp), còn 903 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.

- Test nhanh 5.398 người với 4.122 mẫu (2.705 mẫu đơn, 1.417 gộp).

***1.2.*** Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **592 ca mắc mới** trong ngày (giảm 13 ca so với hôm qua), trong đó:

- 99 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

- 44 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.

- 25 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 424 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

03 người có chỉ số CT-value từ 30 trở lên; 589 người có chỉ số CT-value dưới 30.

***1.3. Phân bố ca bệnh***

- Về từ vùng dịch: 28 ca[[1]](#footnote-2) (giảm 19 ca so với hôm qua).

- 247 ca trong các cơ sở cách ly y tế.

- 04 ca trong cơ sở điều trị.

- 176 ca trong khu phong tỏa.

- 137 ca trong cộng đồng, cụ thể:

+ Huyện Lấp Vò: 33 ca[[2]](#footnote-3).

+ Huyện Tam Nông: 32 ca[[3]](#footnote-4).

+ Huyện Tháp Mười: 27 ca[[4]](#footnote-5).

+ Huyện Lai Vung: 18 ca[[5]](#footnote-6).

+ TP Sa Đéc: 11 ca[[6]](#footnote-7).

+ TP Cao Lãnh: 08 ca[[7]](#footnote-8).

+ Huyện Cao Lãnh: 06 ca[[8]](#footnote-9).

+ Huyện Châu Thành: 01 ca[[9]](#footnote-10).

+ Huyện Thanh Bình: 01 ca[[10]](#footnote-11).

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần I).*

**2. Công tác điều tra, giám sát dịch**

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 445 trường hợp.

- Số lượng F2: 02 trường hợp.

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).*

**3. Tình hình cách ly**

***3.1. Quản lý đối tượng cách ly***

- Số cách ly trong ngày: 1.015 người (tăng 85 trường hợp với hôm qua).

- Số hoàn thành cách ly trong ngày: 692 người (tăng 160 trường hợp so với hôm qua).

- Tổng số đang quản lý: 10.946 người (tăng 323 trường hợp so với hôm qua).

*(Đính kèm Phụ lục 2).*

***3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị***

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 19 cơ sở

+ Công suất tối đa: 3.352 giường

+ Số đã bố trí: 2.205 giường.

+ Số hiện còn: 1.147 giường.

- Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 67 cơ sở (tăng 03 so với hôm qua).

+ Công suất tối đa: 5.724 giường.

+ Số đã bố trí: 3.299 giường.

+ Số hiện còn: 2.425 giường.

- Khu cách ly cách ly F1 tại tuyến huyện: 26 khu (giảm 05 so với hôm qua)

+ Công suất tối đa: 2.199 giường

+ Số đã bố trí: 303[[11]](#footnote-12) người.

+ Số hiện còn: 1.897 người.

*(Đính kèm Phụ lục 3).*

**4. Kết quả điều trị**

***4.1.*** Tổng số ca dương tính 20.872 ca (trong đó, có 1.427 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

***4.2.*** Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 6.919 ca (tăng 277 ca so với hôm qua)

*a) Phân loại tình trạng bệnh*

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 6.570 ca.

- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 213 ca.

- Số trường hợp bệnh nặng: 83 ca (giảm 10 ca so với ngày hôm qua).

- Số trường hợp rất nặng: 53 ca (không đổi so với ngày hôm qua).

*b) Phân loại nơi điều trị*

- Tại nhà, nơi cư trú: 1.234 ca.

- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 3.299 ca.

- Các cơ sở điều trị: 2.205 ca.

- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 181 ca.

***4.3. Bệnh nhân xuất viện, chuyển viện, tử vong***

Số bệnh nhân xuất viện: 308 ca trong ngày (giảm 62 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 13.678 ca.

Số bệnh nhân chuyển viện: 01 ca trong ngày, cộng dồn 17 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 09; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 08)

Số ca tử vong: 06 ca trong ngày (tăng 03 so ngày hôm qua), cộng dồn 266 ca.

*(Đính kèm Phụ lục 4).*

**5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19**

Trong ngày tiêm được 38.952 liều trong đó:

- 280 liều vắc xin Vero Cell.

- 200 liều vắc xin Abdala.

- 166 liều vắc xin AstraZeneca.

- 38.306 liều vắc xin Pfizer.

Tính đến ngày 28/11/2021, Tỉnh đã tiêm được 1.904.859 liều (tiêm mũi 1: 1.118.084 liều, đạt 91,25% dân số Tỉnh[[12]](#footnote-13); tiêm mũi 2: 786.775 liều, đạt 64,21% dân số Tỉnh).

*(Đính kèm Phụ lục 5).*

**6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch[[13]](#footnote-14)**

***6.1. Phân loại cấp độ dịch cấp huyện:*** Có 11/12 huyện, thành phố thuộc cấp 2; huyện Châu Thành thuộc cấp 3.

***6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã***

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 19[[14]](#footnote-15)/143 xã, phường, thị trấn (không thay đổi so với ngày hôm qua).

- Cấp 2: 68/143 xã, phường, thị trấn (không thay đổi so với hôm qua)

- Cấp 3: 38[[15]](#footnote-16)/143 xã, phường, thị trấn (giảm 02 so với hôm qua)

- Cấp 4: 18[[16]](#footnote-17)/143 xã, phường, thị trấn (tăng 02 so với hôm qua)

***6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp***

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 108/698 khóm, ấp (không thay đổi so với hôm qua).

- Cấp 2: Có 387/698 khóm, ấp (giảm 05 so với hôm qua)

- Cấp 3: Có 132/698 khóm, ấp (tăng 01 so với hôm qua)

- Cấp 4: Có 71/698 khóm, ấp (tăng 04 so với hôm qua)

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần III, IV, V)*

**7. Công tác kiểm soát dịch**

***7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)***

- Số phát sinh trong ngày: 06 khu vực.

- Số đã kết thúc trong ngày: 05 khu vực.

- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 107 khu vực (tăng 01 so với hôm qua).

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần VI).*

***7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện:***Tính đến ngày 28/11/2021, 11 huyện thành phố đều phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua; huyện Hồng Ngự 10 ngày chưa phát sinh ca mắc cộng động.

*(Đính kèm Phụ lục 6).*

**8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu**

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 456/522 doanh nghiệp, gồm:

+ 289 doanh nghiệp có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt (không thay đổi so với ngày hôm qua), với 48.884 lao động (tăng 235 lao động so với hôm qua).

+ 167 doanh nghiệp báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ).

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 171 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi so với hôm qua) và hiện còn 11 chợ tạm ngưng hoạt động.

**9. Các hoạt động khác**

Theo UBMTTQ Việt Nam Tỉnh, qua nắm thông tin tình hình dư luận:

- Quan tâm và lo lắng đến thông tin xuất hiện biến thể virus Corona mới có tên Omicron có tính nguy hiểm cao hơn. Cùng với đó là tâm lý có phần chủ quan với tình hình dịch bệnh của một bộ phận người dân.

## - Người dân đồng tình trước chủ trương tăng cường tiêm vắc xin cho bệnh nhân điều trị nội trú và thân nhân người bệnh chưa được tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng Covid-19.

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:*** | **TRƯỞNG TIỂU BAN** |
| - TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;- CT và các PCT/UBND Tỉnh;- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;- Sở Y tế;- Các Tiểu ban giúp việc BCĐ;- Lưu: VT. |  |
| **PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH****Nguyễn Công Minh** |

1. 11 ca TP Hồ Chí Minh; 05 ca Bình Dương; 04 ca An Giang; 02 ca Long An; 02 ca Đồng Nai; 01 ca Tiền Giang; 01 ca Kiên Giang; 01 ca TP Cần Thơ; 01 ca Bà Rịa – Vũng Tàu. [↑](#footnote-ref-2)
2. 04 ca khóm Bình Hòa, thị trấn Lấp Vò; 01 ca ấp Bình Hiệp A, xã Bình Thạnh Trung; 01 ca ấp An Hòa, xã Định An; 03 ca ấp An Bình, 01 ca ấp An Khương, 02 ca ấp An Lợi B, xã Định Yên; 03 ca ấp An Quới, xã Hội An Đông; 01 ca ấp Hưng Lợi Đông, xã Long Hưng B; 01 ca ấp An Hòa, 01 ca ấp An Phú, 01 ca ấp An Thuận, xã Mỹ An Hưng B; 01 ca ấp Khánh An, 01 ca ấp Khánh Mỹ A, 05 ca ấp Khánh Mỹ B, 05 ca ấp Tân Bình, xã Tân Khánh Trung; 01 ca ấp Tân Thuận A, 01 ca ấp Tân Trong, xã Tân Mỹ. [↑](#footnote-ref-3)
3. 07 ca Khóm 5, thị trấn Tràm Chim; 01 ca ấp An Phú, 05 ca ấp An Thịnh, 02 ca ấp Phú Yên, xã An Long; 01 ca ấp Tân Cường, xã Phú Cường; 01 ca ấp Phú Nông, xã Phú Hiệp; 01 ca Ấp 1, 02 ca Ấp 2, 02 ca Ấp 3, 01 ca ấp Phú An, xã Phú Ninh; 03 ca ấp An Phú, 01 ca ấp Long An A, 03 ca ấp Long Phú A, 01 ca ấp Long Thành, xã Phú Thành A; 01 ca Ấp A, xã Phú Thọ. [↑](#footnote-ref-4)
4. 06 ca Khóm 1, thị trấn Mỹ An; 01 ca Ấp 3, 01 ca Ấp 5, xã Đốc Binh Kiều; 01 ca Ấp 4, xã Láng Biển; 01 ca ấp Mỹ Thị A, 02 ca ấp Mỹ Thị B, xã Mỹ An; 01 ca Ấp 2, xã Mỹ Hòa; 02 ca ấp Mỹ Phú, 02 ca ấp Mỹ Tân, xã Phú Điền; 03 ca Ấp 3, 01 ca Ấp 4, xã Tân Kiều; 05 ca Ấp 1, xã Thạnh Lợi; 01 ca ấp Mỹ Thạnh, xã Thanh Mỹ. [↑](#footnote-ref-5)
5. 01 ca Định Tân, xã Định Hòa; 01 ca ấp Long Thành, xã Hoà Long; 01 ca ấp Long Thuận, xã Long Hậu; 03 ca ấp Hòa Ninh, xã Long Thắng; 02 ca ấp Tân Quí, xã Tân Phước; 01 ca ấp Tân An, 03 ca ấp Tân Bình, 02 ca ấp Tân Định, 01 ca ấp Tân Hưng, 02 ca ấp Tân Lộc, xã Tân Thành; 01 ca ấp Hòa Khánh, xã Vĩnh Thới. [↑](#footnote-ref-6)
6. 01 ca Khóm 3, Phường 1; 01 ca khóm Tân An, 01 ca khóm Tân Hoà, phường An Hòa; 02 ca ấp Khánh Nhơn, xã Tân Khánh Đông; 04 ca ấp Phú Thành, 02 ca ấp Phú Thuận, xã Tân Phú Đông. [↑](#footnote-ref-7)
7. 01 ca Khóm 3, Phường 2; 01 ca khóm Mỹ Thiện, Phường 3; 01 ca khóm Thuận Nghĩa, phường Hòa Thuận; 01 ca ấp Hòa Khánh, 01 ca ấp Hòa Lợi, xã Hòa An; 01 ca ấp Tân Dân, xã Tân Thuận Tây; 01 ca ấp Tịnh Đông, 01 ca ấp Tịnh Mỹ, xã Tịnh Thới. [↑](#footnote-ref-8)
8. 01 ca khóm Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Thọ; 01 ca ấp An Lạc, xã An Bình; 01 ca Ấp 4, xã Ba Sao; 01 ca ấp Bình Hòa, xã Bình Thạnh; 01 ca Ấp 2, 01 ca Ấp 5, xã Gáo Giồng. [↑](#footnote-ref-9)
9. 01 ca ấp Hoà An, xã Hoà Tân. [↑](#footnote-ref-10)
10. 01 ca ấp Bình Định, xã Bình Thành. [↑](#footnote-ref-11)
11. F1: 293 người; người về từ vùng dịch: 10 người. [↑](#footnote-ref-12)
12. Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.225.242 người. [↑](#footnote-ref-13)
13. Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh. [↑](#footnote-ref-14)
14. Huyện Tam Nông: (5 xã) Xã Phú Cường, Xã Phú Đức, Phú Thành B, Hòa Bình và Xã Tân Công Sính

 Huyện Tháp Mười: (01) xã Thạnh Lợi

Huyện Cao Lãnh: (4 xã) Bình Hàng Trung, Bình Hàng Tây, Mỹ Xương, Phương Thịnh

Huyện Lấp Vò: (7 xã) Hội An Đông, Tân Mỹ, Tân Khánh Trung, Mỹ An Hưng A, Long Hưng B, Vĩnh Thạnh, Định An

TP Cao Lãnh: (02 xã, phường) phường Mỹ Phú, xã Mỹ Tân [↑](#footnote-ref-15)
15. Huyện Tân Hồng: (03 xã) Tân Hộ Cơ, An Phước và Tân Thành B

Huyện Lai Vung: (06 xã) Long Thắng, Long Hậu, Tân Dương, Hòa Thành, Vĩnh Thới, Định Hòa

Huyện Châu Thành: (04 xã) Phú Hựu, An Phú Thuận, An Khánh, Tân Phú

Huyện Tam Nông: (03 xã) xã An Long, xã Phú Thành A, xã Phú Thọ

Huyện Cao Lãnh: (01) Thị trấn Mỹ Thọ

Huyện Tháp Mười: (05 xã) Mỹ An, Trường Xuân, Hưng Thạnh, Mỹ Đông, Phú Điền

Huyện Thanh Bình: (04 xã) An Phong, Tân Thạnh, Tân Phú, Bình Thành

Huyện Lấp Vò: (03 xã, thị trấn) Bình Thành, Định Yên và thị trấn Lấp Vò

Thành phố Sa Đéc: (6 xã, phường) Phường 1, Phường 3, Phường 4, phường Tân Quy Đông, An Hòa và xã Tân Khánh Đông

TP Cao Lãnh: (03 phường) Phường 3, Phường 11, phường Hòa Thuận [↑](#footnote-ref-16)
16. Huyện Lai Vung: (04 xã, thị trấn) thị trấn Lai Vung, Tân Thành, Tân Hòa và Phong Hòa

Huyện Châu Thành: (08 xã, thị trấn) Tân Nhuận Đông, Phú Long, Tân Phú Trung, Tân Bình, thị trấn Cái tàu Hạ, An Hiệp, An Nhơn, Hoà Tân

Huyện Tháp Mười:(06 xã, thị trấn) thị trấn Mỹ An, Tân Kiều, Thanh Mỹ, Mỹ Hòa, Đốc Binh Kiều, Mỹ Quí [↑](#footnote-ref-17)